

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025
MẪU GIÁO LỚN 5-6 TUỔI, LỚP 5TC
TRƯỜNG MN LÊ LỢI

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		Bé tìm hiểu Nghề nghiệp	
I. Giáo dục phát triển thể chất			
a) Phát triển vận động			
1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
MT1	1. Thực hiện đủ các động tác của bài thể dục, theo hiệu lệnh, theo nhịp/ bài hát. Bắt đầu và kết động tác đúng nhịp. (Các bài hát tiếng việt và tiếng anh).	✓	<p>Thực hiện các động tác nhóm tay; lưng, bụng, lườn; chân trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung giờ hoạt động phát triển thể chất, giờ hoạt động phát triển thể chất theo hiệu lệnh, theo nhịp/bài hát tiếng việt và tiếng anh.</p> <p>Cho trẻ thực hiện nghi thức chào cờ, nghe hát quốc ca vào sáng thứ 2 hàng tuần.</p> <p>* Khởi động: Cô cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi trên nền nhạc bài hát “Pikachu” rồi về hàng theo tổ.</p> <p>* Trọng động: BTPTC: Tập các động tác tay, bụng, chân, bật kết hợp lời ca bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân”.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> + Tay: 2 tay đưa ngang vai, gập trước ngực. + Lườn: 2 tay ra trước vãn người 2 bên. + Chân: 2 tay chống hông đưa chân vuông góc. + Bật: Tiến, lùi. * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2-3 vòng trên nền nhạc “Em muốn làm”
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động			
MT2	2.1. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động. Làm quen với một số loại hình vận động bộ môn thể thao, thể dục nhịp điệu, Erobic, Yoga theo chủ đề và tham gia một số trò chơi vận động, trò chơi dân gian qua các hoạt động tập thể.	✓	Hoạt động thể dục: - Đi nối bàn chân tiến, lùi.
MT3	2.2. Kiểm soát được vận động:	✓	Hoạt động thể dục: - Đi, chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh, hướng đích dắc theo hiệu lệnh. - Bật xa tối thiểu 50cm
MT4	2.3 Phối hợp tay - mắt trong vận động:	✓	Hoạt động thể dục: - Ném xa bằng 2 tay.
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt			
MT6	3.1. Thực hiện được các vận động:	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay, gập, mở lần lượt từng ngón tay. - Bẻ, nắn, lấp, ráp, xé.

			- Lắp giáp- xé theo đường vòng cung *Hoạt động góc: Góc kỹ năng
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
1. Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe			
MT9	1.2. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...Nêu được một số món ăn đặc trưng có trong các ngày lễ, tết	✓	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống. (Rau có thể luộc, nấu canh; Thịt có thể luộc, rán, kho; Gạo nấu cơm, nấu cháo....) Nêu được một số món ăn đặc trưng có trong các ngày lễ, tết
4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh			
MT18	4.4. Nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ:	☆	- Gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn, người rơi xuống nước, chảy máu... - Tránh một số trường hợp không an toàn: + Khi người là bé ẵm cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ, gọi điện cho người thân và gia đình.
II. Giáo dục phát triển nhận thức			
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			
1. Nhận biết số đếm, số lượng			
MT29	1.1. Quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...	✓	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 - Nhận biết các con số phù hợp với số lượng trong phạm vi 10.

			- Sử dụng tay chỉ, từ để đếm các vật ở xung quanh trẻ: Bao nhiêu, đây là số mấy * HDG: Góc học tập, góc toán
MT35	1.7. Nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	☆	- Nhận biết ý nghĩa của các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe...) *HĐH: LQVT: Nhận biết ý nghĩa các con số
2. Sắp xếp theo qui tắc			
MT36	2.1. Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	☆	Hoạt động làm quen với toán: - sắp xếp theo thứ tự từ bé- lớn, từ lớn- bé.
4. Nhận biết hình dạng			
MT40	4. Gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật. Nêu được một số đồ vật có dạng khối cầu, khối trụ, khối chữ nhật xung quanh mà trẻ biết	☆	* HĐH: Toán: Nhận biết, phân biệt khối trụ, khối tròn, khối vuông, khối chữ nhật Hoạt động làm quen với toán: - Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế. Nêu được một số đồ vật có dạng khối cầu, khối trụ, khối chữ nhật xung quanh bé. - Chỉ ra được khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật và khối trụ theo yêu cầu

			<ul style="list-style-type: none"> - Chắp ghép các hình, hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. - Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau.
c) Khám phá xã hội			
2. Nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương			
MT49	2. Nói đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề.	☆	<ul style="list-style-type: none"> *HĐH: KPKH: Bé tìm hiểu nghề sản xuất nông nghiệp *HĐH: KPKH: Bé tìm hiểu nghề sản xuất nông nghiệp - Bé Tìm hiểu một số nghề dịch vụ - Một số nghề phổ biến. <p>Hoạt động khám phá:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động và ý nghĩa của nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương. - Sự khác nhau của một số nghề. - Kể được một số nghề phổ biến nơi trẻ sống.
III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ			
1. Nghe hiểu lời nói			
MT52	1.1. Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu và làm được 2 -3 yêu cầu liên tiếp. (Thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, ví dụ: “Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu bằng chữ H đứng

			sang bên trái”.)
MT53	1.2. Hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..).	✓	- Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ sự vật hiện tượng... đơn giản, gần gũi.
MT54	1.3. Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	✓	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. *HĐH: Truyện: Hai anh em. * Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa, ước mơ của tí. * Đọc đồng dao: Rền rành rành, * Giải câu đố trong chủ đề nghề nghiệp. * Nghe các bài hát trong chủ đề nghề nghiệp. * Bé ca hát bài: Cháu yêu cô chú công nhân,
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày			
MT56	2.2. Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm, ... phù hợp với ngữ cảnh.	✓	- Hỏi lại hoặc có những biểu hiện qua cử chỉ, điệu bộ, nét mặt khi không hiểu người khác nói.
MT57	2.3. Dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh, ...	✓	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau - Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp. - Đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi trong giao tiếp phù hợp.

MT59	2.5. Đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, cao dao...Đọc kết hợp gõ đệm theo trống, phách, nhịp.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ phù hợp với độ tuổi. - Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, ca dao, đồng dao dành cho lứa tuổi của trẻ. *HĐH: Truyện: Hai anh em. * Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa, ước mơ của tí. * Đọc đồng dao: Rền ràng ràng,
MT63	2.9. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. *Trò chuyện * Thơ:
3. Làm quen với đọc, viết			
MT68	3.5. Nhận dạng chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt và giới thiệu phiên âm bằng Tiếng Anh.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt và giới thiệu phiên âm bằng Tiếng Anh.. - Đọc thuộc, thành thạo bảng chữ cái tiếng việt. * HĐH:LQCC:- Bé vui học chữ cái: i, t, c - Trò chơi chữ cái i, t, c
MT69	3.6. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt. Hướng đọc viết từ trái sang phải, từ trên xuống dòng dưới; hướng viết của các nét chữ, đọc ngắt nghỉ nghỉ sau các câu

			<ul style="list-style-type: none"> - Tập tô, tập đồ các nét chữ - Sao chép 1 số ký hiệu chữ cái, tên của mình. - Làm quen với công cụ viết và đưa tay tạo thành nét của chữ cái. <ul style="list-style-type: none"> * HĐH:LQCC:- Bé vui học chữ cái: i, t, c - Trò chơi chữ cái i, t, c * Làm vở bé làm quen chữ cái. * Hoạt động góc: Góc chữ cái, góc thư viện
--	--	--	---

IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

2. Thể hiện sự tự tin, tự lực

MT75	2.1. Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...). - Chủ động làm 1 số công việc đơn giản hàng ngày - Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân. - Trẻ lao động vệ sinh đồ dùng đồ chơi, các góc lớp, VSCN trẻ, nhặt lá trên sân trường..... <ul style="list-style-type: none"> * HĐ vệ sinh, ăn , ngủ * Lao động vệ sinh * Trò chuyện * HĐ vệ sinh, ăn , ngủ * Lao động vệ sinh
MT76	2.2. Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Cố gắng thực hiện công việc đến cùng. - Thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc.

			Trong các hoạt động trong ngày
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh			
MT78	3.2. Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	☆	- Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau.
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội			
MT84	4.2. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	✓	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi đúng - sai , tốt – xấu - Có thói quen chào hỏi,cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn *Trò chuyện * Nêu gương
MT85	4.3. Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác.	✓	- Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự. - Tham gia vào hoạt động tập thể như: chơi, trực nhật.... *Lao động vệ sinh * Mọi lúc mọi nơi
MT86	4.4. Biết chờ đến lượt.	☆	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận. - Chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động - Nhắc nhở các bạn chờ đến lượt

			*Trong tất cả các hoạt động trong ngày
MT87	4.5. Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thoải mái, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. - Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn - Trao đổi ý kiến của mình với các bạn - Chấp nhận sự phân công của nhóm bạn và người lớn <p>* Trò chuyện *Hoạt động góc *Lao động vệ sinh</p>
MT88	4.6. Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn).	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Đoàn kết, nhường nhịn, chia sẻ, nhờ sự giúp đỡ của người khác... - Thể hiện sự thân thiện đoàn kết với bạn bè - Nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác <p>*Mọi lúc mọi nơi</p>

V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật

MT93	1.1. Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc. <p>*HĐH: HĐÂN: Vận động: Lớn lên cháu lái máy cày *HĐTYT:- Nghe các bài hát trong chủ đề</p>
------	--	---	--

			- Bé ca hát bài: Cháu yêu cô chú công nhân
MT94	1.2. Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc bằng tiếng việt và tiếng anh; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Thể hiện được các giai điệu bài hát, các động tác nhún nhảy, lắc lư, minh họa phù hợp theo các bản nhạc tiếng việt và tiếng anh.. - Nhận ra giai điệu (vui, êm dịu, buồn) của bài hát, bản nhạc. - Thể hiện được các bài thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể lại được nội dung câu chuyện... <p>* Bé ca hát: Cháu yêu cô chú công nhân *HĐH: Truyện: Hai anh em. * Thơ: Chú bộ đội hành quân trong mưa, ước mơ của tí. * Đọc đồng dao: Rền ràng ràng,</p>
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình			
MT96	2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe và nhận ra các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển...). - Nghe và nhận ra sắc thái(vui buồn, tình cảm tha thiết của các bài hát, bản nhạc) - Hát đúng giai điệu bài hát trẻ em . - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát (Dạy hát các bài hát trong chủ đề, các trò chơi âm nhạc: Hát theo hình vẽ, hát theo giai điệu, xướng âm...)

			<p>*Bé ca hát: Cháu yêu cô chú công nhân</p> <p>*HĐG: Góc âm nhạc</p> <p>* Nghe các bài hát trong chủ đề nghề nghiệp</p>
MT97	2.2. Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	✓	<p>- Tham gia các tiết mục văn nghệ trong các ngày lễ hội....</p> <p>*Hát, múa chào mừng ngày 22/12 ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam</p>
MT98	2.3. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	☆	<p>- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.</p> <p>*CNT: Trang trí nón lá.</p> <p>- Chơi với cát, sỏi, đá</p>
MT99	2.4. Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	✓	<p>- Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.</p> <p>* HĐH: Tạo hình: Vẽ bác sĩ</p>
MT103	2.8. Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục.	✓	<p>- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.</p> <p>* HĐH: Tạo hình: Vẽ bác sĩ.</p> <p>- Làm bưu thiếp tặng cô giáo</p> <p>- Trang trí cái đĩa</p>

3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)

MT104	3.1. Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Đặt lời theo giai điệu bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn). - Đặt tên mới cho đồ vật, câu chuyện, bài hát. <p>*HĐGóc: Góc âm nhạc - Góc thư viện</p>
MT106	3.3. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. Biết lựa chọn các nguyên vật liệu tự nhiên sẵn có để tạo ra sản phẩm theo ý thích.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm, lựa chọn nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói được ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. - - Biết lựa chọn các nguyên vật liệu tự nhiên sẵn có để tạo ra sản phẩm theo ý thích <p>*Trang trí cái nón * Trang trí áo dài</p>
Các hoạt động không phục vụ mục tiêu			

Đã duyệt kế hoạch, ngày 21/11/2024

Người duyệt



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Vũ Thị Quyên